

Số: 200/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 237/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Số 382 đường T, phường K, thành phố H.

2- Chị Đỗ Thị Tu, sinh năm 1984; ĐKNKTT: Số 382 đường T, phường K, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Xuân T và chị Đỗ Thị Tu kết hôn ngày 28/10/2010 tại UBND xã Hoàn Sơn, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (nay là xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình). Anh chị chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân được khoảng 01 năm. Nay chị Tu, anh T xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thiên Hà, sinh ngày 28/5/2011 và cháu Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 31/12/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thiên Hà, chị Tu sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Minh C. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Xuân T và chị Đỗ Thị Tu phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Đỗ Thị Tu.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thiên Hà, sinh ngày 28/5/2011 và cháu Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 31/12/2014. Giao cháu Nguyễn Thiên Hà cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Ngọc Minh C cho chị Tu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đỗ Thị Tu và anh Nguyễn Xuân T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2- Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân T và chị Đỗ Thị Tu phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Xuân T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí của Tòa án số 0004801 ngày 02/3/2026. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2- Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 2- Hà Nội;
- UBND xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình (GCN kết hôn số 64 ngày 28/10/2010 của UBND xã Hoàn Sơn, Giao Thủy, Nam Định);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thúy



